TÒA ÁN NHÂN DÂN **K – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145/2025/QĐST - HNGĐ	*H, ngày 12 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 302/2025/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Quỳnh M, sinh năm 1988.

Bị đơn: Anh Nguyễn Gia C, sinh năm 1984.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Nguyễn Hương Q, sinh ngày 21/01/2013.

+ Cháu Nguyễn Quỳnh H, sinh ngày 14/02/2023.

Đều có địa chỉ: Thôn P, xã P1, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp cho các cháu Q và H: Anh Nguyễn Gia C và chị Nguyễn Thị Quỳnh M là bố mẹ đẻ của các cháu.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Quỳnh M và anh Nguyễn Gia C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Quỳnh M và anh Nguyễn Gia C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Quỳnh M và anh Nguyễn Gia C đều xác định vợ chồng có 02 con chung là các cháu Nguyễn Hương Q, sinh ngày 21/01/2013 và Nguyễn Quỳnh H, sinh ngày 14/02/2023. Hiện các cháu đang ở với chị M. Anh chị thỏa thuận giao cho chị M tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo giục các cháu Q và H cho tới khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị M tự nguyện không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị.

Anh C được quyền thăm nom, có nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung; Công nợ; Công sức; Ruộng canh tác: Chị M, anh C đều tự nguyện không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Quỳnh M tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0003430 ngày 20/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị Quỳnh M số tiền 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND KV 1 – Hưng Yên;
- THA dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã P1, tỉnh Hưng Yên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Ngọc